

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC Y TẾ

SAO Y BẢN CHÍNH

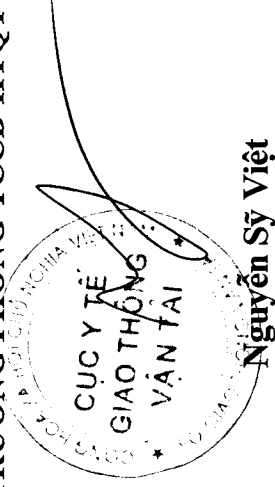
Số: 566 /SY-CYT

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2015

Nơi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc (qua Website Cục Y tế);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: TCCB, VT.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TCCB-HTQT



Nguyễn Sỹ Việt

Số: **8446** /BGTVT-PC

V/v: triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

Hà Nội, ngày **30** tháng **6** năm 2015

02 -07- 2015

1169

Kính gửi:

- Văn phòng Bộ;
- Vụ Tài chính;
- Trung tâm Công nghệ thông tin.

TCCB giao
quản lý các
địa TC ~~địa điểm~~

Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật có hiệu lực kể từ ngày 20/7/2015. Để triển khai thực hiện đúng kế hoạch, lộ trình quy định tại Nghị định, hoàn thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Bộ Giao thông vận tải giao nhiệm vụ cho các cơ quan đơn vị, cụ thể như sau:

1. Vụ Pháp chế:

a) Cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật các văn bản: văn bản QPPL và văn bản hợp nhất văn bản QPPL của Bộ, văn bản hợp nhất của Quốc hội do Bộ GTVT chủ trì soạn thảo theo quy định tại Điều 13 của Nghị định. Bảo đảm tính chính xác về nội dung và các thông tin có liên quan đến văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật thuộc trách nhiệm cập nhật của Bộ. Thời hạn đăng tải được quy định tại Điều 17 của Nghị định.

b) Thực hiện kiểm tra, hiệu đính văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Điều 15, Điều 20 của Nghị định.

c) Định kỳ tháng 12 hàng năm, báo cáo tình hình thực hiện việc cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật gửi Bộ Tư pháp.

2. Trung tâm Công nghệ thông tin:

a) Thực hiện việc trích xuất, kết nối, tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật về Công Thông tin điện tử của Bộ. Thời gian hoàn thành trước ngày 20/7/2015.

b) Chịu trách nhiệm bảo đảm Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật được duy trì liên tục, ổn định, thông suốt trên Công Thông tin điện tử của Bộ.

c) Hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ biên tập, cập nhật văn bản QPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật cho các cơ quan, đơn vị liên quan.

d) Xây dựng kinh phí thực hiện việc kết nối, tích hợp, quản lý, duy trì, cập nhật văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ theo quy định.

3. Văn phòng Bộ

Văn phòng Bộ chịu trách nhiệm cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác bản giấy và bản điện tử (có sử dụng chữ ký điện tử để xác thực nội dung) văn bản QPPL về Vụ Pháp chế (vanthuphapche@mt.gov.vn) để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia. Thời hạn cung cấp văn bản 02 (hai) ngày làm việc theo quy định tại Điều 16 của Nghị định.

4. Các cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan tham mưu trình văn bản QPPL và văn bản hợp nhất văn bản QPPL của Bộ, văn bản hợp nhất của Quốc hội do Bộ GTVT chủ trì soạn thảo có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Bộ trong việc cung cấp văn bản theo quy định tại Mục 3.

5. Vụ Tài chính, Văn phòng Bộ có trách nhiệm bố trí đủ kinh phí thực hiện cho việc quản lý, duy trì, cập nhật văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác.

Bộ Giao thông vận tải yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trên và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ (qua Vụ Pháp chế) trước ngày 31/11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tư pháp;
- Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
TRƯỞNG



Nguyễn Nhật